

Số: /QĐ-UBND.HC

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng số ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ, về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1310/QĐ-UBND.HC ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh;

Theo đề nghị của UBND huyện Cao Lãnh tại Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc thẩm định và phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh và báo cáo thẩm định của Sở Xây dựng tại Công văn số 1619/SXD-KTQH.HTKT ngày 11 tháng 7 năm 2022 (có bản vẽ kèm theo).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, với những nội dung như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh..

2. Phạm vi nghiên cứu: Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh.

3. Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

Điều chỉnh với diện tích khoảng 9,24ha, từ đất ở liên kế mật độ cao, đất nông nghiệp và đất giao thông thành đất công trình công cộng không thuộc thị trấn.

Theo quy hoạch được duyệt, quy mô diện tích quy hoạch các khu chức năng trong ranh giới thị trấn Mỹ Thọ là 886,54ha. Sau khi điều chỉnh cục bộ, quy mô diện tích quy hoạch các khu chức năng trong ranh giới không thay đổi, chỉ thay đổi chức năng sử dụng đất các khu vực đất ở, đất giao thông, đất công cộng và đất dự trữ. Cụ thể:

- Đất ở giảm 2,08ha do điều chỉnh thành đất công cộng.
- Đất công cộng không thuộc thị trấn tăng 9,24ha do điều chỉnh từ các loại đất ở, đất nông nghiệp và đất giao thông.
- Đất dự trữ phát triển (*đất nông nghiệp*) giảm 6,56ha do điều chỉnh thành đất công cộng.
- Các nội dung khác cơ bản giữ theo quy hoạch được phê duyệt năm 2006.

4. Cơ cấu sử dụng đất trước và sau khi điều chỉnh:

Stt	Hạng Mục	Phê duyệt năm 2006		Điều chỉnh năm 2022		Chênh lệch (ha)
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	
A	Đất dân dụng	370,36	100	367,7	100	- 2,66
1	Đất ở	287,78	77,7	285,7	77,7	- 2,08
2	Đất công trình công cộng	20,28	5,48	20,28	5,52	0
	- Đất công trình giáo dục	6,37		6,37		
	- Đất công trình y tế	2,09		2,09		
	- Đất công trình dịch vụ thương mại	11,82		11,82		
3	Đất cây xanh, thể dục thể thao	20,45	5,52	20,45	5,56	0
4	Đất giao thông đô thị	41,85	11,3	41,27	11,22	- 0,58
B	Đất ngoài khu đất dân dụng	516,76		518,84		+ 2,66
5	Đất cơ quan hành chính	7,76		7,76		0
6	Đất công an, quân sự	2,52		2,52		0
7	Đất công nghiệp và kho tàng	19,9		19,9		0
8	Đất giao thông đối ngoại	37,6		37,6		0
9	Đất công cộng không thuộc thị trấn	47,65		56,89		+ 9,24
	- Đất ngân hàng	0,39		0,39		
	- Đất Bưu điện	0,36		0,36		
	- Đất trung tâm nghỉ dưỡng	45,81		45,81		
	- Đất trung tâm bồi dưỡng chính trị	0,76		0,76		
	- Đất trung tâm giáo dục thường xuyên	0,33		0,33		
	- Đất trung tâm bảo trợ xã hội			9,24		
10	Đất sông rạch, mặt nước	102		102		

Stt	Hạng Mục	Phê duyệt năm 2006		Điều chỉnh năm 2022		Chênh lệch (ha)
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	
11	Đất dự trữ phát triển	228,14		221,56		- 6,58
12	Đất dân cư hiện trạng ngoài đô thị	63,45		63,45		
13	Đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật	5,19		5,19		
	- Đất bến xe khách thị trấn	4,1		4,1		
	- Đất trạm cấp nước	0,7		0,7		
	- Đất trạm biến điện	0,39		0,39		
14	Đất tôn giáo, di tích lịch sử	1,97		1,97		
TỔNG CỘNG		886,54		886,54		0

Điều 2. Giao UBND huyện Cao Lãnh:

- Cập nhật các nội dung điều chỉnh được phê duyệt tại Điều 1 vào đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh theo quy định.

- Tổ chức công bố, công khai đồ án nêu trên để các tổ chức, cơ quan có liên quan và nhân dân trong khu vực quy hoạch biết và thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế một phần Quyết định số 1310/QĐ-UBND.HC ngày 06 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Đồng Tháp phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tỉnh và Chủ tịch UBND huyện Cao Lãnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC/ĐTXD.nbht

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Trí Quang